

Bản án số: 555/2017/DS-ST

Ngày: 20/10/2017

v/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – TP. HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Đức
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phạm Thị Lan.
2. Ông Đỗ Quang Lý.
- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Chí Thành - cán bộ Tòa án nhận dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Trong ngày 20 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 111/2017/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 262/2017/QĐXX-ST ngày 27 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V.
Địa chỉ: Đường B, Phường H, quận B, Tp. Hồ Chí Minh
Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành C
(văn bản ủy quyền số 956/UQTT-QTRR.16 ngày 20/2/2017)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết M.
Địa chỉ: Đường M, Phường A, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (Công ty Tài chính) đối với bà Nguyễn Thị Tuyết M được Tòa án nhân dân quận Tân Bình thụ lý và Công ty bổ sung tại các bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, trong biên bản hòa giải ngày 09/6/2017 và bản tự khai bổ sung ngày 18/10/2017 Công ty Tài chính trình bày và yêu cầu:

Vào 26/5/2015 bà Nguyễn Thị Tuyết M ký hợp đồng tín dụng số 20150527-100154-0007 với Công ty tài chính để vay số tiền là 37.183.978 đồng. Lãi suất vay là 4,59%/ tháng để tiêu dùng cá nhân. Bà M có nghĩa vụ thanh toán trong 24 kỳ mỗi kỳ thanh toán là 2.598.000 đồng và lần cuối cùng là 2.880.000 đồng. Thanh toán mỗi tháng một lần vào ngày 01 hàng tháng bắt đầu từ ngày 01/7/2015. Sau khi nhận đủ số tiền Bà M đã thanh toán tổng cộng 8 lần với tổng số tiền là 20.734.000 đồng gồm cả nợ gốc và nợ lãi, lần cuối bà M vào ngày 26/2/2016 rồi ngưng không thanh toán trong thời gian dài.

Sau nhiều lần nhắc nợ thì ngày 29/11/2016 bà M thanh toán thêm được 3.000.000 đồng, sau đó vào ngày 31/7/2017 bà M trả thêm được 1.500.000 đồng, hai khoản tiền này Công ty Tài chính trừ vào số nợ gốc. Tính cho đến ngày 18/10/2017 bà M đã thanh toán được nợ gốc : 12.646.421 đồng, lãi: 12.565.579 đồng.

Nay Công ty tài chính yêu cầu bà M trả các khoản như sau:

Nợ gốc : 37.183.978 đồng – 12.646.421 đồng = 24.537.557 đồng,

Nợ lãi phát sinh chưa thanh toán: 25.243.021 – 12.565.579 = 12.677.442 đồng,

Tổng cộng số tiền bà M phải thanh toán:

24.537.557 đồng + 12.677.442 đồng = 37.214. 999 đồng.

Bà Nguyễn Thị Tuyết M trình bày: Bà M đồng ý với phần trình bày của nguyên đơn về quá trình ký hợp đồng và thanh toán nợ. Do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên đề nghị Nguyên đơn cho thanh toán số nợ gốc, bà M thanh toán 1 triệu đồng mỗi tháng bắt đầu từ tháng 7 năm 2017 cho đến khi hết nợ gốc 26.827.803 đồng.

- Đại diện phía Nguyên đơn trình bày: Không đồng ý với phương án trả nợ của bị đơn.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn:

- Tiền lãi từ ngày 01/7/2017 đến nay Công ty Tài chính không tính đối với bà M.

- Yêu cầu bà M trả hết số tiền 37.214. 999 đồng, trong đó nợ gốc 24.537.557 đồng, nợ lãi 12.677.442 đồng trong thời hạn ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bà M chưa trả hết nợ thì bà phải trả lãi trên số nợ vốn còn lại là 24.537.557 đồng theo mức lãi suất 4.59%/tháng kể từ khi Công ty Tài chính có đơn yêu cầu thi hành án đến khi bà M trả dứt nợ theo hợp hợp.

- Không yêu cầu chồng bà M phải có nghĩa vụ cùng trả nợ với bà M.

Bị đơn: Bà M xin trả hết số tiền nợ gốc là 24.537.557 đồng, xin miễn nợ lãi 12.677.442 đồng, bằng cách trả mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

- Không yêu cầu chồng cùng chịu trách nhiệm trả nợ cho Công ty Tài chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận.

Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Vào 26/5/2015 bà Nguyễn Thị Tuyết M với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (Công ty Tài chính) có ký hợp đồng tín dụng số 20150527-100154-0007, Công ty Tài chính cho rằng bà M vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên khởi kiện là phù hợp khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về người tham gia tố tụng:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành C là đại diện theo ủy quyền của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V là người khởi kiện, theo văn bản ủy quyền số 956/UQTT-QTRR.16 ngày 20/2/2017 nên ông C tham gia tố tụng với tư cách đại diện nguyên đơn là hợp lệ.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết M là người bị Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V khởi kiện nên bà M tham gia tố tụng với tư cách bị đơn là hợp lệ.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo trình bày của Công ty Tài chính thì vào ngày 26/5/2015 bà Nguyễn Thị Tuyết M ký hợp đồng tín dụng số 20150527-100154-0007 với Công ty tài chính vay số tiền 37.183.978 đồng (ba mươi bảy triệu, một trăm tám mươi ba ngàn, chín trăm bảy mươi tám đồng) với lãi 4,59%/tháng để tiêu dùng cá nhân; theo thỏa thuận tại hợp đồng, bà M có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài Chính trong 24 kỳ, mỗi kỳ thanh toán số tiền là 2.589.000 đồng bao gồm cả gốc và lãi, riêng kỳ cuối cùng thanh toán 2.880.000 đồng; thời hạn thanh toán là một tháng/kỳ, vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/7/2015. Các nội dung này được hai bên thỏa thuận tại 2.2, 2.4, 2.8 và 2.10 của Điều 2 hợp đồng ghi trên.

Thực hiện hợp đồng, bà M đã nhận đủ số tiền 37.183.978 đồng tiền vay. Sau đó, bà M chỉ thanh toán cho Công ty Tài Chính 08 kỳ với tổng số tiền cả gốc và lãi là 20.734.000 đồng gồm cả gốc và lãi, lần cuối cùng bà M thanh toán là vào ngày 26/02/2016 rồi ngưng thanh toán trong thời gian dài, sau nhiều lần nhắc nợ thì ngày 29/11/2016 bà M thanh toán thêm được 3.000.000 đồng, ngày 31/7/2017 bà M trả thêm được 1.500.000 đồng rồi ngưng cho đến nay, hai khoản tiền này Công ty Tài chính trừ vào số nợ gốc. Tính đến nay bà M đã thanh toán cho Công ty Tài Chính được các khoản sau: Gốc: 12.646.421 đồng, lãi: 12.565.579 đồng.

Lãi phát sinh chưa thanh toán: căn cứ Điều 1 Thông tư số 12/2010/TT-TNHH ngày 14/4/2010 của Ngân Hàng Nhà Nước về áp dụng lãi suất theo thỏa thuận đối với khách hàng của tổ chức tín dụng; căn cứ điểm 2.2 Điều 2 “Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng” số 20150527-100154-0007 ngày 26/5/2015; thì lãi suất cố định hàng tháng là 4,59%/tháng, tổng số tiền lãi mà bà M phải thanh toán trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng là 25.243.021 đồng. Hiện nay Hợp đồng tín dụng đã hết hạn thanh toán (hạn chót là ngày 01/6/2017), số tiền lãi bà M đã thanh toán là 12.565.579 đồng. Như vậy, số tiền lãi đã phát sinh mà bà M chưa thanh toán là:

$$25.243.021 \text{ đồng} - 12.565.579 \text{ đồng} = 12.677.442 \text{ đồng}$$

Nay Công ty Tài Chính yêu cầu bà M phải thanh toán các khoản nợ gốc và lãi vay như sau: Nợ gốc còn lại 37.183.978 đồng - 12.646.421 đồng = 24.537.557 đồng; Lãi phát sinh chưa thanh toán 12.677.442 đồng. Tổng nợ gốc và lãi: 24.537.557 đồng + 12.677.442 đồng = 37.214.999 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực, nếu bà M không thanh toán toàn bộ số tiền trên thì phải chịu lãi suất 4,59% /tháng cho số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại điểm 2.2 Điều 2 “Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng” số 20150527-100154-0007 ngày 26/5/2015.

Căn cứ lời trình bày cùng với việc xuất trình các chứng cứ của nguyên đơn có tại hồ sơ khởi kiện và lời trình bày của đại diện nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án và

tại phiên toàn hôm nay, cùng lời khai của bà M ngày 05/6/2017 và yêu cầu đối với bà M như đã nêu trên, và Công ty tài chính đã miễn lãi cho bà M từ ngày 01/7/2017 đến nay trên số nợ gốc là có lợi cho bà M, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V đối với bà M là có cơ sở để chấp nhận.

Nay bà M xin trả hết số tiền nợ gốc là 24.537.557 đồng, xin miễn nợ lãi 12.677.442 đồng, bằng cách trả mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ là cố tình không thực hiện đúng các điều khoản hai bên đã thỏa thuận tại “Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng” số 20150527-100154-0007 ngày 26/5/2015, vì vậy cần ấn định cho bà M phải trả hết số tiền cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V trong thời gian nhất định, đồng thời nếu sau thời gian ấn định mà bà M chưa thanh toán hết nợ thì bà M phải trả thêm khoản lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thanh toán theo quy định tại điểm 2.2 Điều 2 của hợp đồng là 4,59%/tháng, căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 của Quốc hội nước Việt Nam và Điều 1 Thông tư số 12/2010/TT-TNHH ngày 14/4/2010 của Ngân Hàng Nhà Nước.

Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên phía bị đơn phải chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải trả cho nguyên đơn theo qui định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và căn cứ đoạn b điểm 1.3 mục 1 phần II, Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 của Quốc hội nước Việt Nam và căn cứ Điều 1 Thông tư số 12/2010/TT-TNHH ngày 14/4/2010 của Ngân Hàng Nhà Nước.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và căn cứ đoạn b điểm 1.3 mục 1 phần II, Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014.

TUYÊN XỬ:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V.

Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết M thanh toán cho nguyên đơn một lần hết toàn bộ số tiền còn thiếu là 37.214.999 đồng (ba mươi bảy triệu, hai trăm mười bốn nghìn, chín trăm chín mươi chín) đồng, trong đó nợ gốc là 24.537.557 đồng, nợ lãi là 12.677.442 đồng, để Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V chấm dứt vụ kiện bà M theo hợp đồng tín dụng số 20150527-100154-0007 ngày 26/5/2015.

Thời gian thực hiện: Ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả cho nguyên đơn số tiền lãi trên số nợ vốn còn lại là 24.537.557 đồng với mức lãi suất 4,59%/tháng theo quy định tại điểm 2.2 Điều 2 của hợp đồng tín dụng số 20150527-100154-0007 ngày 26/5/2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Địa điểm giao nhận tiền: Tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí Dân sự sơ thẩm là: 1.860.750 (một triệu, tám trăm sáu mươi nghìn, bảy trăm năm mươi) đồng bà Nguyễn Thị Tuyết M phải nộp tại Thi hành án dân sự quận Tân Bình. Hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V là 967.423 (chín trăm sáu mươi bảy nghìn, bốn trăm hai mươi ba) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0012460 ngày 10/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

1. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

2. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh ;
- VKSND Q. Tân Bình ;
- THA DS Q. Tân Bình ;
- Các đương sự ;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Đức

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh ;
- VKSND Q. Tân Bình ;
- THA DS Q. Tân Bình ;
- Các đương sự ;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Đức

